

Bản án số: 68/2026/HS-ST

Ngày 24-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Đào Văn Tiến.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Thế Khải và ông Phùng Đình Bàn.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Không Phương Thủy - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ tham gia phiên toà:** Ông Đoàn Tuấn Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án Nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai theo vụ án hình sự thụ lý số: 14/2026/TLST- HS ngày 14/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2026/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 18/3/1983; nơi sinh tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: **Thôn C, xã L, tỉnh Phú Thọ**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông **Nguyễn Quốc V** và bà **Nguyễn Thị H1**; có vợ là **Mai Thị T** và có 03 con lớn sinh năm 2007 và nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2025 đến ngày 14/8/2025 tại ngoại (có mặt).

2. **Trần Văn Đ**, sinh ngày 21/9/1982; nơi sinh tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: **Thôn C, xã L, tỉnh Phú Thọ**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông **Trần Văn T1** và bà **Đoàn Thị L** (đều đã chết); có vợ là **Nguyễn Thị A** (đã ly hôn) và có 03 con lớn sinh năm 2006 và nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2025 đến ngày 14/8/2025 tại ngoại (có mặt).

3. **Hoàng Văn H2**, sinh ngày 10/10/1985; nơi sinh tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: **Thôn T, xã V, tỉnh Phú Thọ**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông **Hoàng Văn T2** và bà **Đỗ Thị H3**; có vợ là

Nguyễn Thị T3 và có 03 con lớn sinh năm 2011 và nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2025 đến ngày 14/8/2025 tại ngoại (có mặt).

Nhân thân: Tại bản án số 56/2016/HSPT ngày 16/9/2016 của Tòa án nhân tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ) xử phạt **Hoàng Văn H2** 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 02 năm 06 tháng tù về tội Đánh bạc theo quy định tại bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. **H2** đã nộp phạt xong số tiền 5.000.000đ vào ngày 11/10/2016, nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 12/10/2016, chấp hành xong thời hạn thử thách của bản án vào ngày 16/3/2019.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Phùng Văn Q**, sinh năm 1984; Địa chỉ: **Thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ** (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/8/2025, Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh P** nhận được tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân, nội dung: Tố cáo **Nguyễn Văn H** sinh năm 1983 tại **xã T, tỉnh Phú Thọ** và một số đối tượng có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn ứng dụng Zalo. Sau khi tiếp nhận tố giác nêu trên, hồi 18 giờ 50 phút cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập đối tượng **Nguyễn Văn H** để xác minh làm rõ tố giác của quần chúng nhân dân. Quá trình điều tra xác định trong ngày 07/8/2025 **Nguyễn Văn H** đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với **Trần Văn Đ** sinh năm 1982 trú tại **thôn C, xã L, tỉnh Phú Thọ**; **Hoàng Văn H2** sinh năm 1985 trú tại **thôn T, xã V, tỉnh Phú Thọ** và **Nguyễn Văn Q1** sinh năm 1984 trú tại **thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ**. Cơ quan điều tra cũng đã triệu tập làm việc với **H2, Đ, Q1**, các đối tượng đã khai báo về hành vi của mình phù hợp với lời khai của **H**. Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen bên trong lắp sim số 0904.862.243; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng bên trong lắp sim số 0986.670.750 của **Nguyễn Văn H**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE bên trong lắp sim số 0902.225.585 của **Hoàng Văn H2**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng bên trong lắp sim số 0787.509.230 của **Trần Văn Đ**.

Quá trình điều tra xác định được như sau: **Nguyễn Văn H** mở cửa hàng kinh doanh tạp hóa tại khu du lịch **T thuộc xã T, tỉnh Phú Thọ**. Quá trình sinh sống tại địa phương và kinh doanh **cửa hàng T4** thấy có nhiều người có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề nên **H** đã nảy sinh ý định đứng ra trực tiếp bán số lô, số đề cho người chơi để kiếm lời. Về giá bán số lô, số đề cho

người chơi thì **H** quy định: Đối với số lô tính giá 21.700 đồng đến 22.000đồng/1 điểm; số đề do người chơi tự tính và báo lại cho **H**. Để bán số lô, số đề cho người chơi thì **H** sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen bên trong lắp sim số 0904.862.243 đăng nhập tài khoản Zalo “Abcd” được đăng ký bằng số điện thoại 0923.569.393 để nhận các tin nhắn mua số lô, số đề của người chơi. Khi người chơi nhắn tin với nội dung mua các số lô, số đề thì **H** sẽ thả tim vào tin nhắn hoặc nhắn trả lời “1, 2, 3, 4...” tương ứng với thứ tự tin nhắn mà người mua nhắn tin đến cho **H** để đồng ý xác nhận bán số lô, số đề. Hòa dựa trên kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày trong đó: số lô căn cứ vào hai số cuối của tất cả các giải nếu số lô người chơi mua trúng thì người mua được trả số tiền 80.000đồng/ 01 điểm, nếu số lô trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì được tính trúng nhiều lần; số đề sẽ căn cứ vào hai số cuối của giải đặc biệt nếu trúng thì được trả tiền gấp 70 lần số tiền mua số đề; số lô xiên hai, xiên ba, xiên bốn (gồm 2 cặp số, 3 cặp số, 4 cặp số) nếu tất cả các số lô trong cặp lô xiên trùng với hai số cuối của các giải thưởng thì được trả thưởng gấp 10 lần số tiền mua đối với lô xiên hai, gấp 40 lần đối với lô xiên ba, gấp 100 lần đối với lô xiên bốn; số đề ba càng sẽ căn cứ vào 03 số cuối của giải đặc biệt nếu trúng số ba càng, được trả tiền gấp 400 lần số tiền mua số ba càng; nếu không trúng thì người chơi mất số tiền đã sử dụng để đánh bạc. Sau khi thỏa thuận, thanh toán xong thì **H** sẽ xóa toàn bộ tin nhắn mua bán số lô, số đề. Về thời gian nhận các số lô, số đề thì **H** quy định: Đối với số lô thì **H** nhận trước 18 giờ 15 phút, đối với số đề **H** nhận trước 18 giờ 20 phút; các tin nhắn mua số lô, số đề gửi sau thời gian này thì **H** không nhận.

Trong ngày 07/8/2025, **H** đã bán số lô, số đề qua tin nhắn Zalo cho **Trần Văn Đ**, **Hoàng Văn H2** và **Nguyễn Văn Q1**, cụ thể như sau:

* Hành vi đánh bạc giữa **H** và **H2**:

H nhận các tin nhắn mua bán số lô, số đề với tài khoản Zalo có tên “**Vàng Seo G**” đăng ký bằng số điện thoại 0776.446.325 từ **Hoàng Văn H2** trên 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE bên trong lắp sim số 0902.225.585 của **Hoàng Văn H2**. **H** và **H2** quy định 21.700 đ/ 1 điểm lô. Cụ thể:

Tin nhắn 1: Hồi 16 giờ 27 phút ngày 07/8/2025, mua các số đề đầu 4, 9 gồm 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99 mỗi số 25.000đ tổng là 500.000đ; các số đề đầu 0 gồm các số 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 mỗi số 15.000đ tổng là 150.000đ; các số đề đầu 8 đít 8 gồm các số 08, 18, 28, 38, 48, 58, 68, 78, 88, 98, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 mỗi số 10.000đ tổng là 200.000đ ; các số đề 00, 06, 09, 12, 17, 23, 26, 38, 43, 56, 81, 82, 85 mỗi số 570.000đ tổng là 7.410.000đ ; các số đề 22, 33, 44, 66, 76, 78, 79, 88 mỗi số 150.000đ tổng là 1.200.000đ ; số đề 28 là 100.000đ ; số đề 38 là 20.000đ; số đề 82, 83 mỗi số 10.000đ tổng là 20.000đ; số đề 09, 29, 49, 69, 89, 03, 23 mỗi số 60.000đ tổng là 420.000đ; các số đề ba càng 428, 828 mỗi số

40.000đ, 838 là 20.000đ tổng là 100.000đ. Tổng số tiền mua số lô, số đề là 10.120.000đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 1 để xác nhận.

Tin nhắn 02: Hồi 17 giờ 58 phút cùng ngày, mua số đề 26 là 300.000đ, 23 là 180.000đ, 32 là 60.000đ; các số đề 14, 41, 46, 64, 19, 91, 69, 96 mỗi số 36.000đ tổng là 288.000đ; các số đề 14, 41, 46, 64 mỗi số 60.000đ tổng là 240.000đ, số đề 46 là 150.000đ; số lô xiên 89, 45, 52 là 100.000đ; các số đề ba càng 226, 726 mỗi số 100.000đ tổng là 200.000đ. Tổng tiền mua số lô, số đề là 1.518.000đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 2 để xác nhận.

Tin nhắn 3: Hồi 17 giờ 59 phút cùng ngày, mua số lô 06 là 40 điểm, số lô 29, 02, 20, 03, 30, 04, 40, 60, 07, 70 mỗi số 20 điểm, số lô 93 là 05 điểm. Tổng số tiền đánh bạc là 5.316.500đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 3 để xác nhận.

Tin nhắn 4: Hồi 18 giờ 02 phút cùng ngày, mua số lô 13 là 10 điểm, 31 là 20 điểm, tổng là 30 điểm x 21.700đ = 651.000đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 4 để xác nhận.

Tin nhắn 5: Hồi 18 giờ 13 phút cùng ngày, mua số đề 03 là 125.000đ, số đề 30 là 25.000đ, tổng là 150.000đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 5 để xác nhận.

Số tiền mua bán số lô, số đề ngày 07/8/2025 của H và H2 là 17.755.500đ. Sau khi có kết quả số xổ khiết thiết miền B thì H2 trúng các số lô 30, 40, 60 mỗi số 20 điểm (tin nhắn số 3); số lô 13 là 10 điểm (tin nhắn số 4); số đề 30 là 25.000đ (tin nhắn số 5) với số tiền trúng là 7.750.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của H và H2 là 25.505.500đ.

* Hành vi đánh bạc giữa H và D:

H nhận các tin nhắn mua bán các số lô, số đề từ tài khoản Zalo có tên “Ca Ngổ” đăng ký bằng số điện thoại 0787.509.230 là tài khoản Zalo của Trần Văn D trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, cụ thể:

Tin nhắn 1: Hồi 17 giờ 31 phút ngày 07/8/2025, mua số lô 04, 40 mỗi số 75 điểm; các số lô 54, 52, 92, 01, 59, 95, 56, 65 mỗi số 20 điểm; các số lô 06, 60, 11, 66, 33, 88, 36 mỗi số 10 điểm tổng là 380 điểm x 21.700đ = 8.246.000đ; số đề 3 càng 716 là 250.000đ; các số đề 3 càng 188, 588, 522, 577, 888 mỗi số 40.000đ, tổng là 200.000đ; số đề 16 là 2.000.000đ; số đề 88 là 400.000đ; số đề 11 là 200.000đ; các số đề 76, 94, 22, 72, 55, 77, 66, 05, 50 mỗi số đề là 100.000đ, tổng là 900.000đ; các số đề 00, 08, 80, 96, 54 mỗi số đề 50.000đ tổng là 250.000đ; đề dây 33 (gồm 33, 88, 38, 83) mỗi số 200.000đ, tổng là 800.000đ; đề dây 11 (11, 66, 16, 61) mỗi số 50.000đ, tổng là 200.000đ; đề dây 44 (44, 99, 49, 94) mỗi số 50.000đ, tổng là 200.000đ; đề dây 03 (03, 30, 08, 80, 53, 35, 58, 85) mỗi số 25.000đ, tổng là 200.000đ; đề kép bằng (00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99) mỗi số 50.000đ, tổng là 500.000đ; đề kép lệch (05, 50, 16, 61, 49, 94, 27, 72, 38, 83) mỗi số 50.000đ tổng là 500.000đ. Tổng số tiền mua các số lô,

số đề tại tin nhắn này là 14.846.000đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 1 để xác nhận.

Tin nhắn 02: Hồi 17 giờ 43 phút cùng ngày, mua số đề 33, 83, 11, 42 mỗi số là 100.000đ tổng là 400.000đ; các số đề 62, 21, 22, 72, 27, 77, 66, 47, 15 mỗi số 50.000đ tổng là 450.000đ; các số đề 10, 06, 02, 65 mỗi số 25.000đ tổng là 100.000đ. Tổng tiền mua số đề tại tin nhắn này là 950.000đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 2 để xác nhận.

Tin nhắn 3: Hồi 17 giờ 57 phút cùng ngày, mua số lô 60 là 50 điểm; các số lô 56, 65, 13 mỗi số 20 điểm, tổng là 110 điểm $\times 21.700đ = 2.387.000đ$; mua số lô xiên 3 (13, 80, 60) là 550.000đ; số lô xiên 2 (56, 08) và (65, 08) mỗi số 50.000đ tổng là 100.000đ; mua số đề 60 là 700.000đ. Tổng số tiền mua số lô, số lô xiên, số đề ở tin nhắn này là 3.737.000đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 3 để xác nhận.

Tin nhắn 4: Hồi 18 giờ 11 phút cùng ngày, mua số lô 56, 65 mỗi số 15 điểm, tổng là 30 điểm $\times 21.700đ = 651.000đ$; mua các số đề 60, 61, 16, 11, 66, 15, 33, 88 mỗi số đề là 50.000đ tổng là 400.000đ. Tổng số tiền mua số lô, số đề ở tin nhắn này là 1.051.000đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 4 để xác nhận.

Tin nhắn 5: Hồi 18 giờ 17 phút cùng ngày, mua dây đề 22 (22, 77, 27, 72) mỗi số 50.000đ tổng là 200.000đ, số đề 95 là 100.000đ. Tổng số tiền mua số đề ở tin nhắn này là 300.000đ. Sau khi nhận tin nhắn thì H nhấn lại là 5 để xác nhận.

Tin nhắn 6: Hồi 18 giờ 26 phút cùng ngày, mua số đề 33, 88 mỗi số là 150.000đ, tổng là 300.000đ nhưng H chưa trả lời nhận bán số đề ở tin nhắn này cho D.

Như vậy số tiền Trần Văn Đ mua các số lô, số đề của H ngày 07/8/2025 hết số tiền là 20.884.000đ. D trúng số lô 40 là 75 điểm; số lô 60, 66, 36 mỗi số 10 điểm (riêng 02 số lô 66,36 về 02 lần tính mỗi số trúng 20 điểm); số đề 30 là 25.000đ (tin nhắn số 1) tương ứng với số tiền 11.750.000đ; trúng số lô 60 là 50 điểm, số lô 13 là 20 điểm (tin nhắn số 3) tương ứng với số tiền 5.600.000đ. D trúng tổng số tiền là 17.350.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H và D là 38.234.000đ.

* Hành vi đánh bạc giữa H và Q1.

Hồi 10 giờ 04 phút ngày 07/8/2025, Nguyễn Văn Q1 sử dụng tài khoản Zalo “Quan ok” được đăng ký bằng số điện thoại 032.7903.569 trên điện thoại oppo A17k màu xanh của Q1 nhắn 01 tin nhắn đến tài khoản Zalo “Abcd” của Nguyễn Văn H để mua H các số lô 07, 70, 24, 51, 05, 57, 75, 06, 60, 99 mỗi số 5 điểm tổng là 50 điểm $\times 22.000$ đồng/điểm = 1.100.000 đồng. H đã trả lời với tin nhắn này để xác nhận. Q1 trúng số lô 60 là 05 điểm tương ứng với số tiền 400.000đ. H và Q1 đã đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn H là 65.239.500 đồng trong đó đánh bạc với Hoàng Văn H2 là 25.505.500đ, với Trần Văn Đ là 38.234.000đ với Nguyễn Văn Q1 là 1.500.000 đồng. Các đối tượng chưa thanh toán số tiền đánh bạc này cho nhau.

* Kết quả trưng cầu giám định:

Ngày 11/09/2025, Cơ quan CSĐT (CSHS) Công an tỉnh P đã ra Quyết định trưng cầu giám định số A4513/QĐ-CSHS trưng cầu Phòng K Công an tỉnh P giám định kỹ thuật số điện tử để khôi phục trích xuất toàn bộ dữ liệu tin nhắn (tin nhắn SMS, Z, M) có trên 04 điện thoại di động tạm giữ của Nguyễn Văn H, Trần Văn Đ, Hoàng Văn H2. Tại bản kết luận giám định số 2108/KL-KTHS ngày 22/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

+ Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 của Nguyễn Văn H: Trong thời gian từ ngày 02/8/2025 đến ngày 07/8/2025 tìm thấy 27 tin nhắn Zalo, không tìm thấy tin nhắn SMS tin nhắn ứng dụng Messenger.

+ Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s của Nguyễn Văn H: Trong thời gian từ ngày 02/8/2025 đến ngày 07/8/2025 tìm thấy 01 tin nhắn SMS, không tìm thấy tin nhắn Z, tin nhắn ứng dụng Messenger.

+ Đối với điện thoại Iphone của Hoàng Văn H2: Trong thời gian từ ngày 02/8/2025 đến ngày 07/8/2025 tìm thấy 12 tin nhắn ứng dụng Zalo, không tìm thấy tin nhắn SMS, tin nhắn ứng dụng Messenger.

+ Đối với điện thoại nhãn hiệu Iphone của Trần Văn Đ: Trong thời gian từ ngày 02/8/2025 đến ngày 07/8/2025 không tìm thấy tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, M và 02 tệp hình ảnh trong ứng dụng “Ảnh” có thời gian tạo lập hiển thị ngày 07/8/2025 (ảnh chụp tin nhắn đánh bạc với H).

Các tin nhắn được tìm thấy thông qua giám định thể hiện nội dung đánh bạc của các đối tượng như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 68/QĐ-VKSKV9 ngày 22/10/2025, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự; Trần Văn Đ và Hoàng Văn H2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H, Đ, H2 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ đã phân tích đánh giá tính chất, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H; Trần Văn Đ và Hoàng Văn H2 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo

Trần Văn Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt phạt bị cáo **Hoàng Văn H2** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo **Nguyễn Văn H**; **Trần Văn Đ** và **Hoàng Văn H2** mỗi bị cáo từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ xung công quỹ Nhà nước;

Giao các bị cáo **Nguyễn Văn H**; **Trần Văn Đ** cho UBND phường xã L1, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao các bị cáo **Hoàng Văn H2** cho UBND xã V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, xung ngân sách Nhà nước số tiền 25.500.000đ do bị cáo **Nguyễn Văn H** tự nguyện nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo số biên lai 0000212 ngày 20 tháng 01 năm 2026;

Tịch thu, xung ngân sách Nhà nước số tiền 17.755.500đ do bị cáo **Hoàng Văn H2** tự nguyện nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo số biên lai 0000211 ngày 20 tháng 01 năm 2026;

Tịch thu, xung ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000đ do bị cáo **Trần Văn Đ** tự nguyện nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo số biên lai 0001062 ngày 23 tháng 3 năm 2026 và tiếp tục truy thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền còn lại 15.884.000đ của **Trần Văn Đ** sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu bán phát mại xung vào Ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen của **Nguyễn Văn H**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng của **Trần Văn Đ**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE của **Hoàng Văn H2**, do **H**, **H2**, **Đ** sử dụng vào việc đánh bạc ngày 07/8/2025.

Trả lại **Nguyễn Văn H** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng không sử dụng vào việc đánh bạc nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh **Phùng A1 Q1** vắng mặt tại phiên tòa tại các biên bản lấy lời khai tại cơ quan điều tra anh **Q1** trình bày: Hồi 10 giờ 04 phút ngày 07/8/2025, **Nguyễn Văn Q1** sử dụng tài khoản Zalo “Quan ok” được đăng ký bằng số điện thoại 032.7903.569 trên điện thoại oppo A17k màu xanh của **Q1** nhắn 01 tin nhắn đến tài khoản Zalo “Abcd” của **Nguyễn Văn H** để mua **H** các số lô 07, 70, 24, 51, 05, 57, 75, 06, 60, 99 mỗi số 5 điểm tổng là

50 điểm x 22.000 đồng/điểm = 1.100.000 đồng. H đã thả tim với tin nhắn này để xác nhận. Q1 trúng số lô 60 là 05 điểm tương ứng với số tiền 400.000đ. H và Q1 đã đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc Nguyễn Văn Q1 đánh bạc với Nguyễn Văn H là 1.500.000 đồng, số tiền trên Q1 và H chưa thanh toán số tiền đánh bạc này cho nhau. Ngày 03/12/2025 Phòng K Công an tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 325 đối với Nguyễn Văn Q1 về hành vi “Mua các số lô, số đề”, Q1 đã chấp hành Quyết định trên và nộp phạt theo quy định.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo là khách quan, phù hợp lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Trong khoảng từ 10 giờ đến 18 giờ 30 phút ngày 07/8/2025. Thông qua ứng dụng tin nhắn zalo trên điện thoại di động, Nguyễn Văn H đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Văn H2, Trần Văn Đ và Nguyễn Văn Q1 với tổng số tiền là 65.239.500 đồng (trong đó đánh bạc với Hoàng Văn H2 là 25.505.500đ, với Trần Văn Đ là 38.234.000đ và với Nguyễn Văn Q1 là 1.500.000 đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Trần Văn Đ và Hoàng Văn H2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;”

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo **Trần Văn Đ** và **Hoàng Văn H2** phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo **Nguyễn Văn H** đã tự nguyện nộp số tiền truy thu đánh bạc 25.500.000đ trước khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, bị cáo tích cực ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng của bão lũ năm 2025 có xác nhận của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc **xã L**. Bị cáo **Hoàng Văn H2** đã tự nguyện nộp số tiền truy thu đánh bạc 17.755.500đ trước khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, bị cáo tích cực ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng của bão lũ năm 2025 có xác nhận của Ủy ban mặt trận tổ quốc **xã L**. Ngoài ra, bị cáo **H2** có bố là **Hoàng Văn T2** là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng 3 và hiện bị cáo đang nuôi 03 con nhỏ đều dưới 15 tuổi nên bị cáo **H** và **H2** được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Còn đối với bị cáo **H** và **Đ** đều có 03 con nhưng người con đầu đều đã trên 15 tuổi, theo hướng dẫn tại khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQ- HĐTP ngày 30/9/20225 của Tòa án nhân dân tối cao việc người phạm tội có từ 03 con nhỏ trở lên đều dưới 15 tuổi được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trên.

Xét vai trò và nhân thân của các **Nguyễn Văn H**; **Trần Văn Đ** và **Hoàng Văn H2** thấy: Các bị cáo cùng nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức chơi “lô đề”, không có tổ chức, không có người khởi xướng và rủ rê, thuộc

trường hợp đồng phạm giản đơn. Trước khi phạm tội bị cáo H, bị cáo Đ là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo H2 năm 2016 Tòa án nhân tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ) xử phạt Hoàng Văn H2 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 02 năm 06 tháng tù về tội Đánh bạc theo quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. H2 đã nộp phạt xong số tiền 5.000.000đ vào ngày 11/10/2016, nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 12/10/2016, chấp hành xong thời hạn thử thách của bản án vào ngày 16/3/2019. Theo hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ- HĐTP ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo được coi là không có án tích.

Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phạt tù các bị cáo nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và để cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Do đó cần phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn H 20.000.000đ; bị cáo Trần Văn Đ và Hoàng Văn H2 mỗi bị cáo 15.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[4] Về người liên quan trong vụ án: Đối với Nguyễn Văn Q1, quá trình điều tra xác định Q1 và Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán trái phép số lô, số đề với tổng số tiền là 1.500.000đ, bản thân Q1 không có tiền án và cũng chưa bị xử lý hành chính lần nào về hành vi Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, đánh bạc nên hành vi của Nguyễn Văn Q1 không cấu thành tội Đánh bạc mà là hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 1 Điều 28, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 03/12/2025 Phòng K Công an tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 325 đối với Nguyễn Văn Q1 về hành vi “Mua các số lô, số đề” là có căn cứ.

Đối với số điện thoại 0787.509.230 lắp trong điện thoại di động của Trần Văn Đ mà Đ khai nhận dùng để đăng ký, lập tài khoản Z “Ca Ngổ” có thông tin người đăng ký đứng tên chủ thuê bao là Nguyễn Văn Đ1, SN: 28/11/1986, trú tại xã H, tỉnh Thanh Hóa. Xác minh tại xã H xác định Nguyễn Văn Đ1 hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên Cơ quan điều tra không lấy được lời khai. Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số điện thoại 0776.446.325 mà Hoàng Văn H2 khai nhận dùng để đăng ký, lập tài khoản Z “Vàng Seo G” có thông tin người đăng ký đứng tên chủ thuê bao là Hà Thị D, SN: 20/8/1975, trú tại xã V, tỉnh Phú Thọ. Xác minh tại xã V.

tỉnh Phú Thọ xác định Hà Thị D hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên Cơ quan điều tra không lấy được lời khai. Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục, điều tra xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng: Tịch thu, xung Ngân sách Nhà nước số tiền 25.500.000đ do bị cáo Nguyễn Văn H tự nguyện nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo số biên lai 0000212 ngày 20 tháng 01 năm 2026.

Tịch thu, xung Ngân sách Nhà nước số tiền 17.755.500đ do bị cáo Hoàng Văn H2 tự nguyện nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo số biên lai 0000211 ngày 20 tháng 01 năm 2026.

Tịch thu, xung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000đ do bị cáo Trần Văn Đ tự nguyện nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo số biên lai 0001062 ngày 23 tháng 3 năm 2026 và tiếp tục truy thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền còn lại 15.884.000đ của Trần Văn Đ sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng của Trần Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE của Hoàng Văn H2, do H, H2, Đ sử dụng vào việc đánh bạc ngày 07/8/2025.

Trả lại Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng không sử dụng vào việc đánh bạc nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H; Trần Văn Đ và Hoàng Văn H2 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 02 (năm) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị

cáo Hoàng Văn H2 02 (hai) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Văn H4 cho UBND xã L1, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao bị cáo Hoàng Văn H2 cho UBND xã V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự phạt: Nguyễn Văn H 20.000.000đ (Hai triệu đồng) xung công quỹ Nhà nước; phạt bị cáo Trần Văn Đ và Hoàng Văn H2 mỗi bị cáo 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng) xung xung quỹ Nhà nước.

3. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, xung ngân sách Nhà nước số tiền 25.500.000đ do bị cáo Nguyễn Văn H tự nguyện nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo số biên lai 0000212 ngày 20 tháng 01 năm 2026.

Tịch thu, xung ngân sách Nhà nước số tiền 17.755.500đ do bị cáo Hoàng Văn H2 tự nguyện nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo số biên lai 0000211 ngày 20 tháng 01 năm 2026.

Tịch thu, xung ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000đ do bị cáo Trần Văn Đ tự nguyện nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo số biên lai 0001062 ngày 23 tháng 3 năm 2026 và truy thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền còn lại 15.884.000đ của Trần Văn Đ sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng của Trần Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE của Hoàng Văn H2, do H, H2, Đ sử dụng vào việc đánh bạc ngày 07/8/2025.

Trả lại Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng không sử dụng vào việc đánh bạc nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng Giữa cơ quan điều tra Công an tỉnh P với Cơ quan thi hành án).

4. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo **Nguyễn Văn H;** **Trần Văn Đ** và **Hoàng Văn H2** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 9 – Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án hình sự tỉnh Phú Thọ.
- UBND xã Liên Châu;
- UBND xã Vĩnh Phú;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Tiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Khải Phùng Đình Bàn

Đào Văn Tiến

